

Mme BUI VAN CHI
La Ville Gouin
35190 QUEBRIAC
FRANCE

Mme CHUNG BICH PHUONG

"hadocbp 7 @ yahoo.com"

Kính thưa Cô,

Tôi đã nhận được Messages của Cô do các con tôi chuyển lại. Tôi xin chân thành và thiết tha cảm tạ sự quan tâm ân cần của Cô và Hội LNH-NDC

Thưa Cô, sau đây là một vài chi tiết về GS BUI VAN CHI mà quý Hội muốn biết:

Thầy BVC sinh ngày 16/3/1939 tại Gia Định. Thầy tốt nghiệp Đại học Sư phạm Sài Gòn và được cử về dạy TOÁN ở trường Nguyễn Đình Chiểu từ năm 1960, đến năm 1975 thì được cho nghỉ hưu. Từ 1975 đến 1981 thầy làm lao động tại nhà (nuôi gà, nuôi thỏ...) và dạy từ một ít học sinh để sống qua ngày.

Năm 1981 thầy và gia đình qua Pháp, định cư ở Nice và được tiếp tục dạy Toán tại một trường Công giáo.

Năm 2001 thầy bị nghẽn mạch máu tim (INFARTUS) và được cứu kịp thời. Từ đó bị nhỏ đầu đầu suy kém dần và được phát hiện ra là bị bệnh Alzheimer.

Từ năm 2005 thầy được đưa về miền đông bắc nước Pháp, vùng quê BRETAGNE để tĩnh dưỡng.

Thầy đã ra đi vĩnh viễn lúc 8 giờ 30 phút sáng ngày 20/10/2007, hưởng thọ 68 tuổi.

Thưa Cô, xin thay mặt gia đình GS. BVC, tôi xin cảm ơn thật nhiều về sự quan tâm của Cô, và cũng xin cảm ơn lời mời sang Mỹ của Cô. Thiên tại, tôi chưa có thể đi được. Có thể một ngày gần đây tôi sẽ có cơ hội gặp gỡ lại bạn bè cũ bên ấy.

Xin được kính chúc Cô luôn dồi dào sức khỏe và yên vui.

Kính thư: 

BÙI VĂN CHI

Người Thầy mẫu mực - tài ba

Hè 2008, nhân dịp về Mỹ-Tho thăm quê cũ, được Thầy Tân Văn Công báo tin muện, tôi đến chia buồn cùng cô Trần Thị Nhường, hiền thê của thầy. Sau đó tôi có viết đôi dòng để thông tin cùng các Thầy, Cô và các Bạn ở khắp nơi. Xin mạn phép trích vài đoạn đã viết để các môn sinh chúng ta cùng tưởng nhớ đến người Thầy năm xưa, mẫu mực, tài ba.

....Tìm được hạnh phúc bên người vợ hiền, thong dong trong nghiệp vụ, hưởng được nếp sống êm đềm bên dòng sông Cửu, Thầy đã nhận Mỹ-Tho làm quê hương...

.... Thầy nổi tiếng là một giáo sư tài ba, tận tụy và rất nghiêm khắc. nhờ thế, ở bậc đại học cũng như khi ra đời, những môn sinh của Thầy có được một hành trang toán học vô cùng vững chắc, hiện ngang sánh vai cùng bạn bè ở trong nước cũng như khi ra nước ngoài....

Xin chân thành cảm tạ Thầy, người Thầy kính yêu của chúng ta. Nguyên cầu hương linh Thầy mãi mãi bình an nơi cõi vĩnh hằng.

Kính mời quý Thầy, Cô và các Bạn theo dõi tâm sự cùng những kỷ niệm vui buồn của người vợ hiền bên cạnh người chồng khả kính.

**Ngày nhà giáo Việt-Nam
(20-11-2008)
Võ Thành Dũng**

NHƯỜNG BUI
La Ville Gouin
35190 QUEBRIAC

QUEBRIAC 22/8/2008

Kính thưa Anh,

Tôi vô cùng xúc động khi đọc bài "Đôi dòng về thầy Bui Văn Chi" do anh viết và gửi cho bạn bè khắp mọi nơi để báo tin sự qua đời của thầy. Tôi thật sự không biết dùng lời lẽ gì để diễn tả cho hết sự biết ơn của tôi.

Thưa Anh,

Tôi cũng là cựu học sinh NDC-LNH vào thập niên 1953-1960. Và cũng giống như hàng ngàn cựu học sinh NDC-LNH vô danh, tôi rất tốt ở trong và ngoài nước chỉ biết đầu tắt mặt tối với việc sinh sống, không có thời gian và phương tiện để liên lạc với bạn bè cũ, để cũng nhau nhắc nhở và sống lại với những kỷ niệm quá đẹp đẽ, êm đềm của những ngày xa xưa ở quê nhà.

Đó là một thiếu sót quá lớn lao mà đến giờ phút này tôi mới cảm nhận được khi tình cờ đọc được Đầu San LNH-NDC

Lần về thăm quê hương này, tôi đã gặp lại nhiều bạn bè cũ và biết được nhiều tin tức vui buồn về họ. Trong số đó không ít người đã vĩnh viễn ra đi như nhà tôi.

Nhờ sự giới thiệu của thầy Công, tôi may mắn được quen biết Anh. Tôi hy vọng và ước mong từ đây sẽ có nhiều cơ hội liên lạc và nhận được những xuyên tin tức của thầy LNH-NDC

Thưa Anh,

Một lần nữa, xin được thay mặt gia đình thầy Bui Văn Chi, tôi xin chân thành và thiết tha cảm tạ sự giúp đỡ, hết lòng của Anh. Kính chúc Anh luôn được dồi dào sức khỏe để hướng dẫn dắt em cháu tiếp tục làm tốt nghiệp của liên lạc giữa các giáo sư và học sinh 2 trường NDC-LNH

Kính thư,



Hồi ký...

Kỷ niệm vui buồn...

A

nh sinh ra đời tại Gia Định lúc đệ nhị thế chiến bắt đầu (1939), là con trai thứ của một gia đình nhà giáo. Với sự giáo huấn

ng nghiêm nhặt của người cha, anh đã trở thành một học sinh xuất sắc suốt thời gian ở tiểu học và trung học. Sau khi đậu tú tài toàn phần Pháp, anh được cấp học bổng đi du học ở Pháp. Nhưng chẳng biết

vì lý do gì anh từ chối học bổng đó và thi đậu vào đại học sư phạm Sài Gòn. Khi tốt nghiệp, anh được bổ nhiệm về dạy toán tại trường trung học Nguyễn Đình Chiểu Mỹ Tho, bắt đầu từ niên học 1959-1960. Lúc đó anh vừa tròn 20 tuổi. Tôi còn nhớ, năm đó tôi và một số bạn học, trong đó có cả anh Trung Chính, được anh mời tham gia vào ban hợp ca do anh điều khiển, để thực hiện bản đồng ca “hè về”, trình diễn trong buổi lễ phát thưởng cuối niên học. Và tôi quen anh từ dạo ấy. Hai năm sau, tôi nhận lời cầu hôn của anh. Khi chung sống, chúng tôi mới từ từ phát hiện ra cá tính của chúng tôi quá khác biệt. Anh là một thanh niên Sài thành nhiệt tình, nóng bỏng và tràn đầy sức sống. Còn tôi chỉ là một cô gái tính lẽ trầm lặng, khiêm tốn và sống nhiều về nội tâm. Dù vậy, chúng tôi cũng đã có hòa đồng trong cuộc sống suốt 45 năm dài.

Tính anh rất nghiêm khắc lại có phần thiếu kiên nhẫn và dễ nóng giận nên hay rầy la học sinh mỗi khi họ làm bài sai sót. Nhiều nữ sinh của anh thường hỏi tôi sao không bao giờ thấy anh cười vui, cởi mở như các thầy khác! Muốn phê bình ai thì anh thường nói thẳng ý của mình, ít khi nghĩ đến cảm giác của người khác, nên rất dễ làm mất lòng mọi người chung quanh.

Tuy nhiên, anh rất nhiệt tình trong nghề nghiệp, rất hăng say trong việc giảng dạy. Mấy năm cuối trước 1975, anh dạy ngày dạy đêm, chỉ nghỉ ngơi giờ ăn ngủ. Tôi có thể khẳng định đó là thời gian anh thành công về vang nhất trong cuộc đời giảng dạy của anh. Anh nghỉ dạy từ cuộc đổi đời 30/04/1975. Để nuôi sống gia đình, anh trồng rau cải, nuôi gà, thỏ... và liêu lĩnh dạy thêm một ít học sinh tại nhà.

Hè 1981 anh cùng gia đình chính thức rời Việt-Nam, lập cuộc đời mới.

Chúng tôi đến Pháp với hai bàn tay trắng và 4 đứa con nhỏ dại. Ở xứ lạ quê người, phải làm lại từ đầu, thật là vô cùng khó khăn. Anh lại nhiều tự ti mặc cảm, không làm gì khác được ngoài nghề dạy học. Vì thế sau nhiều năm thất nghiệp, anh mới tìm được một chỗ dạy toán, với số giờ cũng rất hạn chế, trong một tư thực công giáo. Có lẽ vì thế sự buồn phiền chán nản lớn dần trong tâm hồn anh.

Noel 1992, thằng con trai nhỏ của chúng tôi, vừa tốt nghiệp trường ENSIMAG ⁽¹⁾ - GRENOBLE, trên đường về sum họp gia đình thì bị tai nạn xe qua đời. Anh không hề nhỏ một giọt nước mắt nhưng tôi thấu hiểu anh cũng đã đau đớn, tuyệt vọng không kém gì chúng tôi. Sau đó anh nghỉ hưu và về giúp đỡ tôi trong việc quản lý một cửa hàng bán thực

phẩm Á châu tại Cagnes-sur-Mer, một thị trấn ở bờ biển miền nam nước Pháp.

Khi hội NDC-LNH ở Mỹ được sáng lập, anh liên lạc được vài lần với anh Trần Quang Minh. Sau đó, không khác con ốc giấu mình trong chiếc vỏ cứng, anh trở thành âm thầm khép kín, không thích giao thiệp với ai nữa, kể cả gia đình của chúng tôi bên Việt Nam. Lúc này, nhờ một logiciel ⁽²⁾, anh đã để hết tâm trí ghi vào ordinateur ⁽³⁾ của mình hàng trăm bản nhạc VN mà anh thích nghe nhất. Có lẽ anh đã gửi gắm tâm sự u uất của mình vào những dòng nhạc buồn bã này.

Vì thiếu vận động và phung phí sức khỏe quá nhiều với những đêm dài thiếu ngủ nên anh bị infarctus ⁽⁴⁾ vào giữa 2001, nhưng được cứu kịp thời. Từ đó trí nhớ của anh mỗi ngày một suy kém, anh không thể giúp tôi được nhiều như trước nữa. Lúc này, các con của chúng tôi đã trưởng thành và phân tán khắp nơi vì công ăn việc làm. Một mình tôi vừa quản lý cửa hàng vừa phải chăm sóc sức khỏe cho anh liên tiếp trong nhiều năm, tôi thấy quá đuối sức nên vào năm 2005 tôi quyết định bán cửa hàng, bỏ vùng Côte d'Azur ồn ào náo nhiệt để đưa anh về dưỡng bệnh ở vùng quê Bretagne thanh tịnh và vắng vẻ.

Sau những lần làm IRM bộ não và trắc nghiệm về trí nhớ, bác sĩ chuyên môn đã khẳng định là anh bị bệnh Alzheimer, một chứng bệnh mà đến giờ phút này vẫn chưa tìm được thuốc chữa.

Tôi thực sự không có can đảm kể chi tiết những chuyên biến về bệnh trạng trong những năm cuối cùng của cuộc đời anh vì quá đau lòng. Nhưng có



hình cuối cùng của Thầy, chụp năm 2006

thể nói là tôi đã tận tình chăm sóc anh như một đứa trẻ con khó tính, không rời anh nửa bước. Ngày nào anh cũng đòi đi ra ngoài. Trời đẹp tôi dẫn anh dạo bộ. Những ngày mưa gió giá rét, tôi chờ anh trên xe

chạy hàng giờ qua những con đường quê vắng vẻ để anh tìm lại sự bình tĩnh và thoải mái.

Tết 2007, sau 26 năm xa cách, chúng tôi liền lĩnh đưa anh về Việt-Nam lần đầu với hy vọng anh sẽ phục hồi được chút ít trí nhớ khi gặp lại bạn bè, họ hàng thân thuộc. Nhưng thật đáng buồn vì anh không nhận ra được bất cứ ai.

Hè 2007, bệnh trở nặng, anh hoàn toàn không còn làm chủ được mọi cử động của mình. Thuốc men lúc này không còn giúp ích gì được nữa. Từ đầu tháng 10, anh không còn nói chuyện được, không đi đứng vững vàng và cũng không còn ăn uống được cho đến lúc ra đi. Anh tắt nghỉ lúc 8 giờ 30 phút sáng ngày 20/10/2007. Tang lễ của anh cử hành trong một ngôi giáo đường nhỏ ở vùng quê chúng tôi ở với sự hiện diện của vợ, 3 con, 6 đứa cháu (từ 5 đến 10 tuổi) và một ít láng giềng. Có những cuộc

đời phải kết thúc một cách đau đớn và âm thầm như vậy sao?

Hôm nay là đúng một năm từ ngày anh vĩnh viễn ra đi. Tôi viết những dòng này theo lời yêu cầu của anh cựu hội trưởng LNH-NDC Âu châu, để ghi lại một vài kỷ niệm vui buồn về cuộc đời của thầy Bùi Văn Chi, một giáo sư Nguyễn Đình Chiểu vào thời điểm 1959-1975.

Và để kết luận hồi ký này, tôi nghĩ rằng, trên cõi đời này, không có ai tránh khỏi những mất mát, đau buồn. Có những mất mát không bao giờ tìm thấy lại được. Và có những vết thương lòng không bao giờ lành dù thời gian có trôi qua. Vì vết thương trở nên đau trước bất cứ một kỷ niệm nhỏ nào hiện về. Nhưng dù muốn dù không, chúng ta, những người còn ở lại, cũng phải can đảm và mạnh dạn tiếp tục đi đến cuối đoạn đường đời của mình. Có phải vậy không??

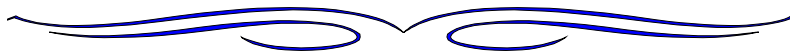
Trần thị Nhường
20/10/2008

(1) ENSIMAG: Ecole Nationale Supérieure d'Informatique et De Mathématiques Appliquées (Trường Quốc Gia Cao Đẳng Tin Học và Toán ứng Dụng)

(2) Logiciel: Nhu Liệu

(3) ordinateur: vi tính

(4) infarctus: nhồi máu



Ước hẹn

Thân tặng Trần Thị Nhường



*Bao giờ về Bão Định giang,
Cùng nhau ta ngắm chiều tàn trên sông.
Cùng nhau ôn lại chuyện lòng,
Một trời kỷ niệm theo giòng thời gian.
Để buồn cho phận hồng nhan,
Vì đau lẽ nhíp cung đàn như nhau !*

*Đường xưa lối cũ năm nào,
Cùng nhau đến bước xem bao đổi dời.
Chúng ta giờ ở hai nơi,
Tóc nay đã bạc, một đời thương đau.
Mong là ước hẹn ngày nao,
Tìm về quê cũ cùng nhau vui vầy.*

T. T. Mai (2008)